

## KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

### QUYỂN 415

#### Phẩm 17: NIỆM TRỤ... (2)

Lại nữa này Thiện Hiện, tướng Đại thừa của Đại Bồ-tát là bốn Thân tức. Những gì là bốn?

Này Thiện Hiện, một là, Đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, dùng vô sở đắc làm phương tiện, tu Dục tam-ma-địa, đoạn hành thành tựu thần túc, nương vào sự xa lìa, nương vào không nhiễm, nương vào diệt hồi hương xả; hai là, Đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, dùng vô sở đắc làm phương tiện, tu Cần tam-ma-địa, đoạn hành, thành tựu thần túc, nương vào xa lìa, nương vào không nhiễm, nương vào diệt hồi hương xả; ba là, Đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, dùng vô sở đắc làm phương tiện, tu Tâm tam-ma-địa đoạn hành thành tựu thần túc, nương vào sự xa lìa, nương vào không nhiễm, nương vào diệt hồi hương xả và bốn là, Đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, dùng vô sở đắc làm phương tiện tu Quán tam-ma-địa đoạn hành thành tựu thần túc, nương vào sự xa lìa, nương vào không nhiễm, nương vào diệt hồi hương xả, thì này Thiện Hiện nên biết, đó là tướng Đại thừa của Đại Bồ-tát.

Lại nữa này Thiện Hiện, tướng Đại thừa của Đại Bồ-tát là năm Căn. Những gì là năm?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, dùng vô sở đắc làm phương tiện tu tập Tín căn, Tinh tấn căn, Niệm căn, Định căn, Tuệ căn, thì này Thiện Hiện nên biết, đó là tướng Đại thừa của Đại Bồ-tát.

Lại nữa này Thiện Hiện, tướng Đại thừa của Đại Bồ-tát là năm Lực. Những gì là năm?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, dùng vô sở đắc làm phương tiện, tu tập Tín lực, Tinh tấn lực, Niệm lực, Định lực, Tuệ lực, thì này Thiện Hiện nên biết, đó là tướng Đại thừa của Đại Bồ-tát.

Lại nữa này Thiện Hiện, tướng Đại thừa của Đại Bồ-tát là bảy chi Đẳng giác. Những gì là bảy?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, dùng vô sở đắc làm phương tiện, tu tập Niệm đẳng giác chi, Trạch pháp đẳng giác chi, Tinh tấn đẳng giác chi, Hỷ đẳng giác chi, Khinh an đẳng giác chi, Định đẳng giác chi, Xả đẳng giác chi, nương vào sự xa lìa, nương vào không nhiễm, nương vào diệt hồi hương xả, thì này Thiện Hiện nên biết, đó là tướng Đại thừa của Đại Bồ-tát.

Lại nữa này Thiện Hiện, tướng Đại thừa của Đại Bồ-tát là tám chi Thánh đạo. Những gì là tám?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, dùng vô sở đắc làm phương tiện, tu tập Chánh kiến, Chánh tư duy, Chánh ngữ, Chánh nghiệp, Chánh mạng, Chánh tinh tấn, Chánh niệm, Chánh định, nương vào sự xa lìa, nương vào không nhiễm, nương vào diệt hồi hương xả, thì này Thiện Hiện, nên biết đó là tướng Đại thừa của Đại Bồ-tát.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Lại nữa này Thiện Hiện, tướng Đại thừa của Đại Bồ-tát là Ba Tam-ma-địa. Những gì là ba?

Này Thiện Hiện, một là, Đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, dùng vô sở đắc làm phương tiện, quán tự tướng tất cả pháp đều không, tâm an trụ gọi là pháp môn giải thoát Không, cũng gọi là Tam-ma-địa Không; hai là, Đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, dùng vô sở đắc làm phương tiện, quán tự tướng tất cả pháp là không nên đều không có tướng, tâm an trụ gọi là pháp môn giải thoát Vô tướng, cũng gọi là Tam-ma-địa Vô tướng; ba là, Đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, dùng vô sở đắc làm phương tiện, quán tự tướng tất cả pháp là không nên đều không nguyện, tâm an trụ, gọi là môn giải thoát Vô nguyện, cũng gọi là Tam-ma-địa Vô nguyện, thì này Thiện Hiện nên biết, đó là tướng Đại thừa của Đại Bồ-tát.

Lại nữa này Thiện Hiện, tướng Đại thừa của Đại Bồ-tát là mười một trí. Những gì là mười một? Đó là Pháp trí, Loại trí, Tha tâm trí, Thế tục trí, Khổ trí, Tập trí, Diệt trí, Đạo trí, Tận trí, Vô sinh trí, Như thuyết trí.

Thế nào là Pháp trí?

Này Thiện Hiện, trí nào dùng vô sở đắc làm phương tiện, biết tướng năm uẩn sai khác, đó là Pháp trí.

Thế nào là Loại trí?

Này Thiện Hiện, trí nào dùng vô sở đắc làm phương tiện, biết nhãn cho đến ý, sắc cho đến pháp đều là vô thường, đó là Loại trí.

Thế nào là Tha tâm trí?

Này Thiện Hiện, trí nào dùng vô sở đắc làm phương tiện, biết rõ pháp tâm, tâm sở của hữu tình khác không còn trở ngại, đó là Tha tâm trí.

Thế nào là Thế tục trí?

Này Thiện Hiện, trí nào dùng vô sở đắc làm phương tiện, biết các hữu tình tu hành sai khác, đó là Thế tục trí.

Thế nào là Khổ trí?

Này Thiện Hiện, trí nào dùng vô sở đắc làm phương tiện, biết Khổ nên không sinh, đó là Khổ trí.

Thế nào là tập trí?

Này Thiện Hiện, trí nào dùng vô sở đắc làm phương tiện, biết Tập nên đoạn trừ hẳn, đó là Tập trí.

Thế nào là Diệt trí?

Này Thiện Hiện, trí nào dùng vô sở đắc làm phương tiện, biết Diệt nên chứng đắc, đó là Diệt trí.

Thế nào là Đạo trí?

Này Thiện Hiện, trí nào dùng vô sở đắc làm phương tiện, biết Đạo nên tu tập, đó là Đạo trí.

Thế nào là tận trí?

Này Thiện Hiện, trí nào dùng vô sở đắc làm phương tiện, biết tham, sân, si đã hết, đó là Tận trí.

Thế nào là Vô sinh trí?

Này Thiện Hiện, trí nào dùng vô sở đắc làm phương tiện, biết các cõi, vĩnh viễn không trở lại nữa, đó là Vô sinh trí.

Những gì Như thuyết trí?

Này Thiện Hiện, trí Nhất thiết tướng của Như Lai là Như thuyết trí.

Này Thiện Hiện nên biết, đó là tướng Đại thừa của Đại Bồ-tát.

Lại nữa này Thiện Hiện, tướng Đại thừa của Đại Bồ-tát là ba căn:

1. Vị tri đương tri căn.
2. Dĩ tri căn.

### 3. CỤ TRI CĂN.

Thế nào là Vị tri đương tri căn?

Này Thiện Hiện, các vị hữu học nào đối với các Thánh đế chưa hiện quán, có Tín căn, Tinh tấn căn, Niệm căn, Định căn, Tuệ căn, đó là Vị tri đương tri căn.

Thế nào là Dĩ tri căn?

Này Thiện Hiện, các vị hữu học nào, đối với các Thánh đế đã được hiện quán, có Tín căn, Tinh tấn căn, Niệm căn, Định căn, Tuệ căn, đó là Dĩ tri căn.

Thế nào là Cụ tri căn?

Này Thiện Hiện, các vị vô học hoặc A-la-hán, hoặc Độc giác, hoặc Đại Bồ-tát đã trụ mười địa hoặc chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác có Tín căn, Tinh tấn căn, Niệm căn, Định căn, Tuệ căn là Cụ tri căn.

Này Thiện Hiện, nếu ba căn này dùng vô sở đắc làm phương tiện, nên biết đó là tướng Đại thừa của Đại Bồ-tát.

Lại nữa này Thiện Hiện, tướng Đại thừa của Đại Bồ-tát là ba Tam-ma-địa. Những gì là ba? Một là, Tam-ma-địa có tâm, có tứ; hai là, Tam-ma-địa không có tâm, chỉ có tứ; ba là, Tam-ma-địa không có tâm, không có tứ.

Thế nào là Tam-ma-địa có tâm, có tứ?

Này Thiện Hiện, nếu xa lìa pháp dục ác, bất thiện, có tâm, có tứ lìa dục sinh hỷ lạc, nhập và an trú hoàn toàn vào tĩnh lự thứ nhất, đó là Tam-ma-địa có tâm, có tứ.

Thế nào là Tam-ma-địa không có tâm, chỉ có tứ?

Này Thiện Hiện, định trung gian tĩnh lự thứ nhất và tĩnh lự thứ hai là Tam-ma-địa không có tâm, chỉ có tứ.

Thế nào là Tam-ma-địa không có tâm, không có tứ?

Này Thiện Hiện, từ tĩnh lự thứ hai cho đến định Phi tưởng phi phi tưởng xứ, đó là Tam-ma-địa không có tâm, không có tứ.

Này Thiện Hiện, nếu ba pháp này dùng vô sở đắc làm phương tiện thì nên biết, đó là tướng Đại thừa của Đại Bồ-tát.

Lại nữa này Thiện Hiện, tướng Đại thừa của Đại Bồ-tát là mười tùy niệm. Những gì là mười? Đó là tùy niệm Phật, tùy niệm Pháp, tùy niệm Tăng, tùy niệm giới, tùy niệm xả, tùy niệm thiên, tùy niệm tịch tĩnh, tùy niệm hơi thở ra vào, tùy niệm thân, tùy niệm tử.

Này Thiện Hiện, nếu mười pháp này dùng vô sở đắc làm phương tiện, nên biết đó

là tướng Đại thừa của Đại Bồ-tát.

Lại nữa này Thiện Hiện, tướng Đại thừa của Đại Bồ-tát là các thiện pháp: Bốn Tịch lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, tám Giải thoát, chín Định thứ đệ, nếu dùng vô sở đắc làm phương tiện, nên biết đó là tướng Đại thừa của Đại Bồ-tát.

Lại nữa này Thiện Hiện, tướng Đại thừa của Đại Bồ-tát là mười lực của Như Lai. Những gì là mười?

Này Thiện Hiện, một là, nếu dùng vô sở đắc làm phương tiện, như thật biết rõ các pháp nhân quả... tướng xứ phi xứ; hai là nếu dùng vô sở đắc làm phương tiện, như thật biết rõ nghiệp báo, nhân quả của các loài hữu tình trong quá khứ, vị lai, hiện tại khác nhau; ba là dùng vô sở đắc làm phương tiện như thật biết rõ thế gian chẳng phải là một cảnh giới mà là đủ loại tướng cảnh giới; bốn là nếu dùng vô sở đắc làm phương tiện, như thật biết rõ các loài hữu tình chẳng phải một thắng giải, mà nhiều loại thắng giải; năm là nếu dùng vô sở đắc làm phương tiện như thật biết rõ các căn thắng liệt của các loài hữu tình, sáu là, nếu dùng vô sở đắc làm phương tiện, như thật biết rõ hành tướng biến hành; bảy là nếu dùng vô sở đắc làm phương tiện, như thật biết rõ căn, lực, giác chi, giải thoát, tịch lự, đẳng trì, đẳng trí của các loài hữu tình, nhiễm, tịnh sai khác; tám là dùng vô sở đắc làm phương tiện, như thật biết rõ các loài hữu tình có vô lượng túc mạng sai khác; chín là, nếu dùng vô sở đắc làm phương tiện như thật biết rõ các loài hữu tình có vô lượng cách sinh tử sai khác; mười là, nếu dùng vô sở đắc làm phương tiện như thật biết rõ các lậu được đoạn hẳn, được tâm vô lậu giải thoát, được tuệ vô lậu giải thoát, ở trong hiện pháp tự mình chứng đắc và an trụ hoàn toàn, có thể biết rõ như thật, mình nay sự sinh đã hết, phạm hạnh đã lập, việc làm đã làm xong, không còn thọ thân sau, thì này Thiện Hiện nên biết, đó là tướng Đại thừa của Đại Bồ-tát.

Lại nữa này Thiện Hiện, tướng Đại thừa của Đại Bồ-tát là bốn điều không sợ. Những gì là bốn?

Này Thiện Hiện, Bồ-tát dùng vô sở đắc làm phương tiện, tự xưng ta là Chánh đẳng giác. Nếu có Sa-môn hoặc Bà-la-môn hoặc Thiên, Ma, Phạm, hoặc người khác trong thế gian nương vào giáo pháp, đặt ra nghi vấn, làm cho ta nghĩ: “Pháp này chẳng phải Chánh đẳng giác” thì đối với nghi vấn ấy, ta thấy rõ là không có căn cứ, vì thấy nghi vấn ấy không có căn cứ nên được an ổn, an trụ vào chỗ không lo, không sợ, tự xưng ta ở ngôi vị của bậc Đại tiên, ở giữa đại chúng rống tiếng rống sư tử, chuyển bánh xe diệu pháp, pháp luân ấy thanh tịnh, chánh chân, vô thượng mà tất cả Sa-môn hoặc Bà-la-môn hoặc Thiên, Ma, Phạm hoặc người khác trong thế gian đều không có thể chuyển được. Đó là thứ nhất.

Này Thiện Hiện, Bồ-tát dùng vô sở đắc làm phương tiện, tự xưng ta đã đoạn hẳn các lậu. Nếu có Sa-môn hoặc Bà-la-môn hoặc Thiên, Ma, Phạm hoặc người khác trong thế gian, nương vào giáo pháp đặt ra nghi vấn làm cho ta nghĩ: “Các lậu như vậy chưa được đoạn hẳn” thì đối với nghi vấn ấy, ta thấy rõ là không có căn cứ, vì thấy rằng nghi vấn ấy là không có căn cứ nên được an ổn an trụ vào chỗ không lo, không sợ, tự xưng ta ở ngôi vị của bậc Đại tiên, ở trong đại chúng rống tiếng rống sư tử, chuyển bánh xe diệu pháp, pháp luân ấy thanh tịnh, chánh chân, vô thượng mà tất cả Sa-môn, hoặc Bà-la-môn, hoặc Thiên, Ma, Phạm hoặc người khác ở thế gian đều không có thể chuyển được. Đó là thứ hai.

Này Thiện Hiện, Bồ-tát dùng vô sở đắc làm phương tiện, nói pháp chương đạo cho các đệ tử. Nếu có Sa-môn hoặc Bà-la-môn hoặc Thiên, Ma, Phạm hoặc người khác

trong thế gian, nương vào giáo pháp và đặt ra nghi vấn làm cho ta nghĩ: “Tu tập pháp này không thể chướng đạo”, thì đối với nghi vấn ấy ta thấy rõ không có căn cứ, vì thấy rằng nghi vấn ấy không có căn cứ nên được an ổn an trụ vào chỗ không lo, không sợ, tự xưng ta ở ngôi vị của bậc Đại tiên, ở trong đại chúng rống tiếng rống sư tử, chuyển bánh xe diệu pháp. Pháp luân ấy thanh tịnh, chánh chân, vô thượng mà tất cả Sa-môn, hoặc Bà-la-môn hoặc Thiên, Ma, Phạm, hoặc người khác trong thế gian đều không có thể chuyển được. Đó là thứ ba.

Này Thiện Hiện, Bồ-tát dùng vô sở đắc làm phương tiện thuyết pháp dứt trừ khổ cho các đệ tử. Nếu có Sa-môn hoặc Bà-la-môn hoặc Thiên, Ma, Phạm hoặc người khác trong thế gian, nương vào giáo pháp đặt ra nghi vấn làm cho ta nghĩ: “Tu đạo này không thể hết khổ” thì đối với nghi vấn ấy, ta thấy rõ là không có căn cứ, vì thấy rằng nghi vấn ấy không có căn cứ nên được an ổn an trụ vào chỗ không lo, không sợ, tự xưng ta ở ngôi vị của bậc Đại tiên, ở trong đại chúng rống tiếng rống sư tử, chuyển bánh xe diệu pháp. Pháp luân ấy thanh tịnh, chánh chân, vô thượng mà tất cả Sa-môn hoặc Bà-la-môn hoặc Thiên, Ma, Phạm hoặc người khác trong thế gian đều không có thể chuyển được. Đó là thứ tư.

Này Thiện Hiện nên biết, đó là tướng Đại thừa của Đại Bồ-tát.

Lại nữa này Thiện Hiện, tướng Đại thừa của Đại Bồ-tát là bốn sự hiểu biết thông suốt. Những gì là bốn? Một là, Nghĩa vô ngại giải; hai là, Pháp vô ngại giải; ba là, Từ vô ngại giải; bốn là, Biện vô ngại giải.

Này Thiện Hiện, bốn sự hiểu biết thông suốt như vậy nếu dùng vô sở đắc làm phương tiện, nên biết đó là tướng Đại thừa của Đại Bồ-tát.

Lại nữa này Thiện Hiện, tướng Đại thừa của Đại Bồ-tát là mười tám pháp Phật bất cộng. Những gì là mười tám?

Này Thiện Hiện, nghĩa là các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác luôn không sai lầm, không vội vã; tiếng không tạp loạn, niệm không nhiều thứ, tướng không bất định, tâm không chọn bỏ, chí muốn không thoái, tinh tấn không thoái, niệm không thoái, tuệ không thoái, giải thoát không thoái, giải thoát tri kiến không thoái. Tất cả thân nghiệp, trí là dẫn đầu, tùy theo trí mà chuyển; tất cả ngữ nghiệp, trí là dẫn đầu, tùy theo trí mà chuyển; tất cả ý nghiệp, trí là dẫn đầu, tùy theo trí mà chuyển; đối với tri kiến phát sinh ở đời quá khứ không chấp trước, không chướng ngại, đối với tri kiến, phát sinh ở đời vị lai không chấp trước, không chướng ngại, đối với tri kiến phát sinh ở đời hiện tại không chấp trước, không chướng ngại.

Này Thiện Hiện, mười tám pháp Phật bất cộng như vậy không có pháp nào không lấy vô sở đắc làm phương tiện, nên biết đó là tướng Đại thừa của Đại Bồ-tát.

Lại nữa này Thiện Hiện, tướng Đại thừa của Đại Bồ-tát là tất cả pháp môn Đà-la-ni. Những gì là tất cả pháp môn Đà-la-ni? Nghĩa là tánh bình đẳng của chữ, tánh bình đẳng của ngôn ngữ, vào môn các chữ. Thế nào là tánh bình đẳng của chữ, tánh bình đẳng của ngôn ngữ, vào môn các chữ?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, dùng vô sở đắc làm phương tiện, vào môn chữ **oa**, ngộ tất cả pháp vốn không sinh; vào môn chữ **lạc**, ngộ tất cả pháp xa lìa trần cấu; vào môn chữ **bả**, ngộ giáo lý thắng nghĩa của tất cả pháp; vào môn chữ **giả**, ngộ tất cả pháp không có tử sinh; vào môn chữ **na**, ngộ tất cả pháp, xa lìa danh tướng, không có được mất; vào môn chữ **lã**, ngộ tất cả pháp xuất thế gian, hễ ưa thích duyên cành nhánh nên vĩnh viễn bị hại; vào môn chữ **đà**, ngộ tất cả

pháp điều phục tịch tĩnh, chân như, bình đẳng, không phân biệt; vào môn chữ **bà**, ngộ tất cả pháp, xa lìa ràng buộc, giải thoát; vào môn chữ **trà**, ngộ tất cả pháp xa lìa nóng nảy, kiêu mạn, ô uế, được thanh tịnh; vào môn chữ **sa**, ngộ tất cả pháp không chướng ngại; vào môn chữ **phước**, ngộ tất cả pháp dứt đường ngôn ngữ; vào môn chữ **phả**, ngộ tất cả pháp chân như bất động; vào môn chữ **đã**, ngộ tất cả pháp như thật không sinh; vào môn chữ **sắt tra**, ngộ tất cả pháp chế phục tướng giữ gìn chẳng thể nắm bắt được; vào môn chữ **ca**, ngộ tất cả pháp, tác giả chẳng thể nắm bắt được; vào môn chữ **bà**, ngộ tất cả pháp, tánh thời gian bình đẳng chẳng thể nắm bắt được; vào môn chữ **ma**, ngộ tất cả pháp tánh chấp ngã sở chẳng thể nắm bắt được; vào môn chữ **già**, ngộ tất cả pháp tánh chấp hành động chẳng thể nắm bắt được; vào môn chữ **tha**, ngộ tất cả pháp tánh chỗ nương tựa chẳng thể nắm bắt được; vào môn chữ **xa**, ngộ tất cả pháp năng sở sinh khởi chẳng thể nắm bắt được; vào môn chữ **thấp phạ**, ngộ tất cả pháp tánh an ổn chẳng thể nắm bắt được; vào môn chữ **đạt**, ngộ tất cả pháp tánh hay chấp các cõi chẳng thể nắm bắt được; vào môn chữ **xả**, ngộ tất cả pháp tánh tịch tĩnh chẳng thể nắm bắt được; vào môn chữ **khê**, ngộ tất cả pháp tánh như hư không chẳng thể nắm bắt được; vào môn chữ **sản**, ngộ tất cả pháp tánh cùng tận chẳng thể nắm bắt được; vào môn chữ **tát phả**, ngộ tất cả pháp nhậm trì xứ, phi xứ làm cho tánh không động chuyển chẳng thể nắm bắt được; vào môn chữ **nhã**, ngộ tất cả pháp tánh biết rõ chẳng thể nắm bắt được; vào môn chữ **lạt tha**, ngộ tất cả pháp tánh chấp trước nghĩa chẳng thể nắm bắt được; vào môn chữ **a**, ngộ tất cả pháp tánh hay làm nhân chẳng thể nắm bắt được; vào môn chữ **bạt**, ngộ tất cả pháp tánh có thể phá hoại chẳng thể nắm bắt được; vào môn chữ **xước**, ngộ tất cả pháp tánh ưa muốn che đậy chẳng thể nắm bắt được; vào môn chữ **táp ma**, ngộ tất cả pháp tánh có thể nhớ nghĩ chẳng thể nắm bắt được; vào môn chữ **hạp phạ**, ngộ tất cả pháp tánh có thể gọi tên chẳng thể nắm bắt được; vào môn chữ **tha**, ngộ tất cả pháp tánh mạnh mẽ chẳng thể nắm bắt được; vào môn chữ **trì**, ngộ tất cả pháp tánh rất bình đẳng chẳng thể nắm bắt được; vào môn chữ **noa**, ngộ tất cả pháp tánh chứa nhóm chẳng thể nắm bắt được; vào môn chữ **nã**, ngộ tất cả pháp xa lìa tranh cãi, huyên não không đến, không lại, đi, đứng, ngồi, nằm chẳng thể nắm bắt được; vào môn chữ **phả**, ngộ tất cả pháp quả báo đầy khắp chẳng thể nắm bắt được; vào môn chữ **tác ca**, ngộ tất cả pháp tánh tích tụ chứa nhóm chẳng thể nắm bắt được; vào môn chữ **đạt ta**, ngộ tất cả pháp tánh tương già yếu chẳng thể nắm bắt được; vào môn chữ **chước**, ngộ tất cả pháp chứa nhóm dấu vết chẳng thể nắm bắt được; vào môn chữ **tra**, ngộ tất cả pháp tánh xô đuổi nhau chẳng thể nắm bắt được; vào môn chữ **trạch**, ngộ tất cả pháp xứ sở rốt ráo chẳng thể nắm bắt được.

Này Thiện Hiện, môn chữ **trạch** này có thể ngộ nhập tận cùng pháp không, ngoài các chữ này ra, biểu thị các pháp không, lại chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì nghĩa các chữ này không thể giảng nói không thể chỉ rõ, không thể biên chép, thọ trì, không thể nắm lấy, không thể quán sát, vì xa lìa các tướng.

Này Thiện Hiện, ví như hư không là nơi tất cả sự vật nương tựa, môn các chữ này cũng vậy, nghĩa không của các pháp đều dựa vào môn này mới được hiển rõ.

Này Thiện Hiện, vào chữ “oa” này... gọi là vào môn các chữ.

Này Thiện Hiện, nếu các Đại Bồ-tát đối với việc vào môn các chữ này được trí thiện xảo thì đối với các ngôn ngữ âm thanh nói ra, nêu ra đều không chướng ngại, đối với “tánh không” bình đẳng của tất cả pháp đều có thể chứng đắc, đối với các ngôn ngữ âm thanh đều được khéo léo.



## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào có thể nghe, hiểu tướng, nghĩa của môn các chữ như vậy, nghe rồi thọ trì, đọc tụng thông suốt, giải nói cho người khác mà không mong cầu danh dự, lợi dưỡng, sự cung kính, do đó được hai mươi công đức thù thắng. Những gì là hai mươi?

Đó là: Được sự ghi nhớ tốt, được sự hổ thẹn cao quý, được sức bền bỉ, được pháp hưởng đến, được sự giác ngộ tăng thượng, được trí tuệ thù thắng, được biện tài vô ngại, được pháp môn tổng trì, được không có nghi hoặc, được không sinh ghét ưa đối với ngôn ngữ trái, thuận, được trụ bình đẳng không có cao thấp, được nói lời khéo léo đối với hữu tình, được uẩn thiện xảo, giới thiện xảo, xứ thiện xảo, đế thiện xảo, được duyên khởi thiện xảo, nhân thiện xảo, duyên thiện xảo, pháp thiện xảo, được trí căn thắng liệt thiện xảo, trí biết tâm người khác thiện xảo, được trí xem sao lịch thiện xảo, được trí Thiên nhĩ thiện xảo, được trí nhớ nghĩ việc đời trước thiện xảo, được trí thần thông thiện xảo, trí sinh tử thiện xảo, được trí lậu tận thiện xảo, được trí thuyết xứ phi xứ thiện xảo, được trí vãng lai thiện xảo, phép oai nghi thiện xảo.

Này Thiện Hiện, đó là hai mươi công đức thù thắng.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, dùng vô sở đắc làm phương tiện, được các môn Đà-la-ni như vậy. Nên biết đó là tướng Đại thừa của Đại Bồ-tát.

M